

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CP
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 408/2020/HNGĐ - ST

Ngày: 21 - 8 - 2020

V/v tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CP, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Mỹ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lý Khắc Chung;

Ông Mai Minh Chánh.

Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thái Trân là Thư ký Tòa án nhân dân huyện CP, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CP tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CP xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 198/2020/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2020 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Võ Thị Bích L, sinh năm 1992. (Có mặt)

- Bị đơn: Anh Võ Văn C, sinh năm 1988. (Vắng mặt)

Cùng trú tại: Ấp Long Th, xã Ô Long V, huyện CP, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 03/4/2020 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Võ Thị Bích L trình bày: Chị và anh C tự tìm hiểu và tiến đến hôn nhân năm 2009,

có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ô Long V. Sau khi cưới cuộc sống vợ chồng vẫn bình thường, nhưng thời gian sau phát sinh nhiều mâu thuẫn, hay cãi vã nhau, anh C thường hay uống rượu về đánh đập chị L nhiều lần từ sau khi sinh bé thứ 2, chị L đã cố chịu đựng và tha thứ cho chồng nhiều lần, đến sau tết năm 2020 vợ chồng đã ly thân đến nay. Không còn tình cảm nên xin ly hôn.

Con chung: Có 03 con chung tên Võ Thành D, sinh ngày 09/02/2011; Võ Thị Như Ý, sinh ngày 15/10/2012; Võ Thành Đ, sinh ngày 21/12/2018. Ly hôn yêu cầu tiếp tục nuôi 03 con chung, yêu cầu chồng cấp dưỡng nuôi con theo pháp luật. Tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Võ Văn C trình bày: Thống nhất với trình bày của L về thời gian chung sống, ly thân. Về hôn nhân: không đồng ý ly hôn, vì còn thương vợ con. Anh C thừa nhận có nhiều lần uống rượu đánh vợ, nhưng từ sau khi ly thân đến nay anh đã nhận thức được lỗi lầm và sai trái của mình, xin vợ tha thứ và xin Tòa giải quyết cho vợ chồng đoàn tụ để chăm lo cho các con vì các con hiện nay còn quá nhỏ. Về con chung: thống nhất có 03 con chung như vợ trình bày. Nếu Tòa án giải quyết cho ly hôn thì con chung còn nhỏ không có điều kiện chăm sóc nên giao vợ nuôi, anh C cấp dưỡng nuôi con theo pháp luật. Tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại phiên tòa, chị L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Anh C vắng mặt tại phiên tòa.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện CP phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục xét xử sơ thẩm vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, chị L và anh C chung sống thường xảy ra nhiều mâu thuẫn, anh C thường hay uống rượu đánh đập chị L nhiều lần, đã ly thân đầu năm 2020 đến nay, không còn tình cảm, hôn nhân của anh chị lâm vào tình trạng trầm trọng, không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị L yêu cầu ly hôn với anh C là có cơ sở chấp nhận.

- Về con chung: Có 03 con chung tên Võ Thành D, sinh ngày 09/02/2011; Võ Thị Như Ý, sinh ngày 15/10/2012; Võ Thành Đ, sinh ngày 21/12/2018, sau khi vợ

chồng ly thân đến nay 03 con chung đang ở với chị L được chị L chăm sóc nuôi dưỡng ổn định. Do đó, để ổn định cuộc sống của con chung, theo ý kiến của chị L muốn tiếp tục nuôi con chung và anh C đồng ý giao 03 con chung cho chị L nuôi dưỡng nên đề nghị giao 03 cháu cho chị L được trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp theo khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị L yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật và anh C đồng ý cấp dưỡng nuôi con theo pháp luật nên đề nghị Hội đồng chấp nhận.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có. Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết đúng theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về thẩm quyền giải quyết: Anh Võ Văn C có hộ khẩu thường trú tại xã Ô Long V, huyện CP, tỉnh An Giang. Chị L khởi kiện xin ly hôn, Tòa án nhân dân huyện CP thụ lý, giải quyết là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Bị đơn anh C được Tòa án nhân dân huyện CP tổng Đ văn bản tố tụng, triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ, nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

- Về hôn nhân: Chị L và anh C chung sống chung sống năm 2009 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ô Long V, huyện CP, tỉnh An Giang, nên được pháp luật công nhận là vợ chồng và phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Xét, về nguyên nhân mâu thuẫn giữa chị L và anh C, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa thấy rằng chị L và anh C chung sống thường xảy ra nhiều mâu thuẫn, anh C không quan tâm đến vợ con, thường hay uống rượu và đánh đập vợ nhiều lần, cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, không còn tình cảm, chị L kiên quyết xin ly hôn. Tòa án đã tạo cơ hội và thời gian cho anh chị hàn gắn, nhưng đến nay Hội đồng xét xử xét thấy cả hai không

có thiện chí trong việc hàn gắn quan hệ vợ chồng, không còn quan tâm chăm sóc lẫn nhau làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không Đ. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L.

- Về con chung: Chị L và anh C chung sống có 03 con chung tên Võ Thành D, sinh ngày 09/02/2011; Võ Thị Như Ý, sinh ngày 15/10/2012; Võ Thành Đ, sinh ngày 21/12/2018 đang ở với chị L. Ly hôn, chị L yêu cầu tiếp tục nuôi dưỡng 03 con chung. Xét, từ khi ly thân đến nay cháu D, Như Ý và cháu Đ do chị L chăm sóc nuôi dưỡng ổn định, Do đó, để đảm bảo cuộc sống của con chung và theo yêu cầu của chị L, theo nguyện vọng của cháu D, cháu Như Ý muốn ở với chị L, tại biên bản hòa giải ngày 30/6/2020 anh C đồng ý giao cả 03 con chung cho chị L nuôi dưỡng. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận giao 03 con chung Võ Thành D, sinh ngày 09/02/2011; Võ Thị Như Ý, sinh ngày 15/10/2012; Võ Thành Đ, sinh ngày 21/12/2018 cho chị Võ Thị Bích L được trực tiếp nuôi dưỡng. Anh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; quyền nuôi con là không cố định. Vì lợi ích của con theo yêu cầu của một hoặc cả hai, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con chung và tại biên bản hòa giải ngày 30/6/2020 anh C cũng đồng ý cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận, anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con số tiền 2.235.000đ/03 con chung/tháng đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động được.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí:

Chị L phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Anh C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 9; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Điều 27 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Chị Võ Thị Bích L được ly hôn với anh Võ Văn C.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 102 ngày 24/4/2012 của Ủy ban nhân dân xã Ô Long V, huyện CP, tỉnh An Giang không còn giá trị pháp lý.

Về con chung: Giao con chung tên Võ Thành D, sinh ngày 09/02/2011; Võ Thị Như Ý, sinh ngày 15/10/2012; Võ Thành Đ, sinh ngày 21/12/2018 cho chị Võ Thị Bích L được trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 2.235.000đ/03 con chung/tháng đến khi con chung thành niên và có khả năng lao động được.

Chị L cùng với các thành viên trong gia đình không được cản trở anh C trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha mẹ, hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, nợ chung: không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Võ Thị Bích L phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006417 ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Cục thi hành án dân sự huyện CP.

Anh Võ Văn C phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng nuôi con chung.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng Đ hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi

hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAT An Giang;
- THA huyện CP;
- VKSND huyện CP;
- UBND xã Ô Long V;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngọc Mỹ